

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP VICEM BAO BÌ BỈM SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-BBBS

Bỉm Sơn, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025

PHẦN I
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tình hình kinh tế - xã hội

Năm 2024, kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường, nhiều yếu tố rủi ro, bất định, phát sinh vượt ngoài khả năng dự báo. Cuộc xung đột Nga - Ukraine kéo dài tiếp tục ảnh hưởng tiêu cực đến chuỗi cung ứng năng lượng và lương thực toàn cầu. Xung đột tại Trung Đông diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ bất ổn trong khu vực có thể đẩy giá dầu tăng cao, làm trầm trọng thêm áp lực lạm phát. Cuộc cạnh tranh giữa hai cường quốc Mỹ - Trung làm gia tăng rủi ro phân mảnh kinh tế toàn cầu.

Trong bối cảnh đó, kinh tế vĩ mô của Việt Nam tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát. Tăng trưởng GDP năm 2024 của Việt Nam ước đạt trên 7%, thuộc nhóm nước có tốc độ tăng trưởng cao trong khu vực và thế giới. Tuy nhiên, kinh tế Việt Nam vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức: Giải ngân vốn đầu tư công còn chậm; thị trường tài chính, tiền tệ vẫn tiềm ẩn rủi ro, khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế chưa cao; hoạt động sản xuất kinh doanh trong một số lĩnh vực còn khó khăn; thiên tai, lũ lụt, sạt lở đất, biến đổi khí hậu diễn biến phức tạp...

2. Tình hình ngành xi măng

Năm 2024, ngành xi măng đối mặt với nhiều khó khăn, sản lượng sản xuất, tiêu thụ và doanh thu đều giảm sút. Chi phí nhiên liệu: than, dầu FO, điện, vận tải... tăng cao; thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu khó khăn do tổng nhu cầu trong nước và thế giới đều giảm, chuỗi cung ứng bị đứt gãy, thị trường bất động sản trong nước tăng trưởng chậm; nhiều công trình, dự án trọng điểm về kết cấu hạ tầng chậm triển khai, phải hoãn hoặc giãn tiến độ; tình hình tài chính của các doanh nghiệp sản xuất xi măng gặp nhiều khó khăn, do có tỷ lệ vốn vay ngân hàng và các tổ chức tín dụng lớn, lãi vay cao, dẫn đến áp lực trả nợ cả gốc và lãi

lớn; khó khăn về thị trường tiêu thụ khiến nhiều doanh nghiệp phải dừng một số dây chuyền sản xuất, dẫn đến khó khăn về dòng tiền cho sản xuất kinh doanh.

3. Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty

a) Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của VICEM. Với chính sách **“ưu tiên sử dụng sản phẩm, dịch vụ trong nội bộ của VICEM”**, Xi măng Bim Sơn, Xi măng Bút Sơn đã trở thành các khách hàng truyền thống lớn, góp ổn định đầu ra cho sản phẩm vỏ bao và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tập thể CBCNV Công ty luôn đoàn kết, đồng hành, nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

b) Khó khăn:

- Công tác tiêu thụ vỏ bao gặp rất nhiều khó khăn do: Nhu cầu vỏ bao của các khách hàng tụt giảm do lượng xi măng tiêu thụ giảm. Xu hướng dịch chuyển xi măng bao sang xi măng rời tiếp tục tăng, dẫn đến nhu cầu vỏ bao truyền thống của các công ty xi măng giảm.

- Tình trạng “cung vượt cầu” nên có sự cạnh tranh gay gắt về chất lượng và giá bán giữa các công ty sản xuất bao bì.

- Trong năm 2025, các công ty xi măng gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh, kéo dài thời gian thanh toán, ảnh hưởng đến nguồn vốn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Dây chuyền thiết bị sản xuất của Công ty đã sử dụng lâu năm (được đầu tư từ 1994 và năm 2003), dẫn đến tình trạng máy móc thiết bị phải liên tục sửa chữa, bảo dưỡng, làm tăng chi phí sửa chữa, bảo dưỡng và rủi ro cao về chất lượng sản phẩm các công đoạn;

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2024	TH năm 2024	TH năm 2023	TH/KH 2024 (%)	TH2024/ CK 2023 (%)
1.	Sản lượng sản xuất	Triệu vỏ	40,37	49,67	40,14	123	124
2.	Sản lượng tiêu thụ	Triệu vỏ	40,37	49,58	40,99	123	121
3.	Tổng doanh thu	Triệu đồng	222.477	269.002	228.000	121	118
4.	Lợi nhuận TT	Triệu đồng	1.335	1.509	1.689	114	90
5.	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	770	1.097	1.128	142	97
6.	Nộp ngân sách	Triệu đồng	4.050	3.059	4.363	76	70

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2024	TH năm 2024	TH năm 2023	TH/KH 2024 (%)	TH2024/ CK 2023 (%)
7.	EBITDA	Triệu đồng	4.925	3.624	4.894	73,58	74
8.	LNST/VCSHBQ	%	0,82	1,17	1,20	143	98
9.	Trả cổ tức năm 2024	%	2	2	2	100	100

1. Công tác sản xuất, sửa chữa thiết bị

- Năm 2024, Sản lượng sản xuất của Công ty đạt 49,67 triệu vỏ bao (vượt 21% so với kế hoạch, đạt 123% so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó, Công ty tự sản xuất được 44,8 triệu vỏ (vượt 21% so với kế hoạch và vượt 18% so với cùng kỳ năm 2023); thuê gia công được 4,87 triệu vỏ (vượt 145% so với kế hoạch và vượt 126% so với cùng kỳ năm 2023).

- Nhìn chung, chất lượng vỏ bao năm 2024 được khách hàng đánh giá ổn định, đạt yêu cầu. Tuy nhiên, một số thời điểm có lỗi chất lượng vỏ bao, Công ty đã kịp thời phối hợp với các khách hàng để khắc phục triệt để.

- Công tác sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ thiết bị được thực hiện theo đúng tiến độ, đúng quy trình, rà soát kiểm tra chặt chẽ phụ tùng thay thế và tái sử dụng lại đảm bảo hiệu quả trong sản xuất. Trong năm 2024, các thiết bị hoạt động tương đối ổn định, đảm bảo năng suất thiết bị và chất lượng sản phẩm; đáp ứng được kế hoạch, tiến độ đơn hàng cho các khách hàng.

- Công ty đã kiểm soát các định mức tiêu hao vật tư; bảo quản kho tàng, hàng hóa xuất nhập đúng quy định; duy trì lượng tồn kho bán thành phẩm, thành phẩm hợp lý để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

2. Công tác tiêu thụ sản phẩm

- Ngay từ những ngày đầu tiên của năm 2024, Ban lãnh đạo Công ty đã đưa ra nhiều giải pháp giữ vững thị trường, gia tăng sản lượng tiêu thụ và tìm kiếm thêm các khách hàng tiêu thụ và đầu mối thuê gia công sản phẩm vỏ bao xuất khẩu. Kết quả tiêu thụ năm 2024 đạt được là 49,58 triệu vỏ (vượt 23% so với kế hoạch được giao). Trong đó: Vỏ bao nội địa đạt 44,71 triệu vỏ (vượt 20% so với kế hoạch được giao); vỏ bao xuất khẩu đạt 4,87 triệu vỏ (vượt 45% so với kế hoạch được giao).

- VICEM vẫn là thị trường cốt lõi của Công ty. Sản lượng tiêu thụ vỏ bao của các khách hàng VICEM đạt 33,38 triệu vỏ, chiếm 67% tổng sản lượng của Công ty. Nhờ sự hỗ trợ, ưu tiên sử dụng sản phẩm nội bộ của các đơn vị thành viên VICEM, Công ty đã duy trì sản xuất, tạo công ăn việc làm và thu nhập cho người lao động trong giai đoạn khó khăn chung của ngành xi măng và bao bì xi măng.

- Nhóm khách hàng ngoài VICEM kết quả đạt được 16,2 triệu vỏ chiếm 33% tổng sản lượng của Công ty.

3. Công tác quản lý tài chính

- Năm 2024, Ban Điều hành Công ty đã sát sao trong công tác quản lý tài chính, kịp thời phân tích các nguyên nhân làm tăng, giảm giá thành, lợi nhuận để làm cơ sở đưa ra các giải pháp phù hợp, kịp thời trong điều hành SXKD.

- Công ty đã bám sát vào kế hoạch sản xuất kinh doanh để kiểm soát chặt chẽ các chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh; thực hành tiết kiệm, giảm chi phí trong sản xuất, giảm chi phí quản lý.

- Công ty đã quan tâm đến việc kiểm soát dòng tiền, đưa ra nhiều biện pháp để thu hồi công nợ phù hợp đối với từng khách hàng. Thường xuyên làm việc với các khách hàng để thu hồi công nợ đối với các khoản nợ quá hạn.

4. Công tác tổ chức lao động - tiền lương

- Lao động có mặt đến thời điểm 31/12/2024 là 181 lao động (*trong đó 117 nam và 64 nữ*). Số lượng lao động bình quân năm 2024 là 187 lao động, giảm 10 người so với năm 2023. Số lao động nghỉ hưu, chấm dứt hợp đồng lao động là 18 người.

- Thanh toán tiền lương, tiền công và các chế độ chính sách cho người lao động đầy đủ, kịp thời. Quỹ lương kế hoạch năm 2024 là 26,1 tỷ đồng (trong đó năm 2023 đã trích lập dự phòng quỹ lương năm 2024 là 2,5 tỷ đồng). Đã thực hiện chi lương năm 2024 là 23,4 tỷ đồng, tương đương 90% quỹ lương kế hoạch năm 2024.

- Thu nhập bình quân của người lao động Công ty năm 2024 là 12,5 triệu đồng/ người/tháng (tăng 13% so với kế hoạch, tăng 14% so với cùng kỳ năm 2023).

5. Các công tác khác

- Công ty luôn quan tâm, thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn lao động, PCCC và bảo vệ môi trường. Công ty luôn gắn hoạt động sản xuất với việc bảo vệ môi trường, tạo môi trường xanh sạch đẹp trong Công ty. Định kỳ hàng quý tổ chức kiểm tra công tác ATVSLĐ ở tất cả các đơn vị, công đoạn sản xuất.

- 100% người lao động được đóng BHXH, BHYT, trang bị BHLĐ, được hưởng các chế độ phúc lợi, thi đua khen thưởng theo quy chế, quy định của Công ty. Người lao động khi chấm dứt hợp đồng hoặc nghỉ chế độ được hỗ trợ theo quy định. Chăm lo đời sống và đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

- Trong năm 2024, Công ty không xảy ra tai nạn lao động; không để xảy ra sự cố cháy nổ, ô nhiễm môi trường. Công ty luôn tham gia tốt công tác xã hội, nhân đạo, từ thiện do VICEM và địa phương phát động.

- Trong năm 2024, Công ty đã sửa đổi, bổ sung nhiều quy chế, quy định nội bộ cho phù hợp với Quy định mới của pháp luật và tình hình sản xuất kinh doanh

của Công ty: Quy chế Quản lý mua sắm hàng hóa và dịch vụ; Quy định chức năng nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Công ty; Quy chế Quản lý Cán bộ; Quy chế Kiểm toán nội bộ; Quy chế Trả lương, nâng bậc lương và xếp loại lao động; Quy định mức tồn kho cuối tháng; Quy định về việc làm thêm giờ; Thỏa ước lao động tập thể.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH NĂM 2025

1. Dự báo ngành xi măng

Năm 2025, dự báo ngành xi măng vẫn tiếp tục khó khăn, thách thức, khó có sự phục hồi, do các nguyên nhân sau:

- Dự báo thị trường bất động sản sẽ phục hồi, tăng trưởng nhưng chưa thể sớm sôi động trở lại;
- Nguồn cung xi măng vượt xa so với cầu, các công ty xi măng cạnh tranh gay gắt về giá bán để duy trì thị phần và gia tăng sản lượng tiêu thụ.
- Giá nguyên, nhiên vật liệu đầu vào cho sản xuất xi măng vẫn duy trì ở mức cao; trong khi giá bán xi măng vẫn ở mức thấp, chưa thể bù đắp được mức tăng chi phí đầu vào, dẫn tới hiệu quả sản xuất kinh doanh giảm;
- Thị trường xuất khẩu xi măng cũng gặp nhiều khó khăn trong tiêu thụ xi măng: Gia tăng rào cản thương mại tại nhiều quốc gia; sự cạnh tranh từ các quốc gia thừa xi măng với giá bán và chi phí vận chuyển thấp.

2. Dự báo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty

Năm 2025, dự báo sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức:

- Tình trạng “cung vượt cầu” trong thị trường vỏ bao xi măng tiếp tục dẫn đến sự cạnh tranh gay gắt về chất lượng và giá bán giữa các công ty bao bì;
- Nhu cầu vỏ bao của các khách hàng tiếp tục sụt giảm do lượng xi măng tiêu thụ chậm, xu hướng dịch chuyển xi măng bao sang xi măng rời tiếp tục tăng;
- Các công ty xi măng gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh, kéo dài thời gian thanh toán, ảnh hưởng đến nguồn vốn hoạt động của Công ty.
- Giá bán vỏ bao năm 2025 dự báo sẽ giảm do các công ty xi măng sẽ đàm phán, đề nghị chia sẻ khi quy định pháp luật về phí tái chế vỏ bao được áp dụng (*giá bán vỏ BPK, PK Xi măng Bim Sơn năm 2025 giảm 0,46% so với năm 2024*);

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025

Trên cơ sở dự báo môi trường kinh doanh, đánh giá các cơ hội và thách thức đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025, Ban điều hành dự kiến kế hoạch SXKD của Công ty năm 2025 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025
1.	Sản lượng sản xuất	Triệu vỏ	40,1
2.	Sản lượng tiêu thụ	Triệu vỏ	40,1
3.	Tổng doanh thu	Triệu đồng	216.717
4.	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	1.361
5.	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	780
6.	Nộp ngân sách	Triệu đồng	3.575
7.	EBITDA	Triệu đồng	4.223
8.	LNST/VCSHBQ	%	0,83
9.	Tỷ lệ cổ tức năm 2024	%	2

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác sản xuất

- Tổ chức quản lý sản xuất hiệu quả, tránh lãng phí, giảm tỷ lệ phế phẩm, giảm tiêu hao vật tư, sử dụng lao động hợp lý để giảm giá thành sản xuất. Áp dụng các biện pháp kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng của sản phẩm, để hạ giá thành sản xuất, tăng tính cạnh tranh của sản phẩm;

- Tăng cường công tác kiểm soát chất lượng từng công đoạn sản xuất, ổn định chất lượng sản phẩm, khắc phục triệt để các thiếu sót trong quản lý chất lượng sản phẩm. Tăng cường công tác nghiên cứu cải tiến kỹ thuật, phấn đấu thực hiện định mức tiêu hao vật tư nguyên liệu thấp hơn hoặc bằng định mức.

- Tập trung công tác sửa chữa và bảo dưỡng thường xuyên thiết bị theo đúng quy trình, đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, chuẩn bị tốt thiết bị để huy động trong những trường hợp cần thiết. Nâng cao chất lượng công tác bảo dưỡng, sửa chữa, hạn chế tối đa các sự cố sau sửa chữa. Đánh giá các nguyên nhân sự cố, rút kinh nghiệm để thực hiện sửa chữa phòng ngừa tốt hơn;

- Huy động hệ thống thiết bị hợp lý, nâng cao chất lượng sửa chữa bảo dưỡng thiết bị để khai thác thiết bị đạt hiệu quả cao nhất.

- Kiểm tra, giám sát chất lượng nguồn nguyên liệu đưa vào sản xuất đảm bảo chất lượng vỏ bao, ổn định chất lượng đầu ra, đáp ứng được yêu cầu của khách hàng sử dụng cuối cùng.

2. Công tác tiêu thụ

- Tiếp tục thực hiện công tác khảo sát, đánh giá, phân tích toàn diện về nhu cầu khách hàng để có các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh, định hướng chiến lược phát triển sản phẩm mới và các mặt hàng truyền thống của Công ty;

- Bám sát diễn biến thị trường từng khách hàng, xây dựng giá bán phù hợp và chính sách bán hàng linh hoạt để tăng sản lượng, thị phần;

- Giữ vững số lượng và tăng thị phần tại các khách hàng truyền thống. Duy trì các khách hàng hiện có, tập trung khai thác tối đa sản lượng vỏ bao cho các đơn vị trong VICEM và thị trường truyền thống. Đẩy mạnh khai thác thị trường vỏ bao xuất khẩu và thị trường mới để gia tăng sản lượng tiêu thụ vỏ bao.

3. Công tác tài chính

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các giải pháp tài chính trong vận hành dòng tiền, tồn kho và dư nợ. Cơ cấu các khoản vay để đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển trong năm 2025. Quản lý chặt chẽ chi phí giá thành, giảm giá vốn hàng bán, dịch vụ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

- Tiếp tục làm việc với từng khách hàng đôn đốc thu hồi các khoản nợ quá hạn, khó đòi, để thu hồi vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Cân đối thanh toán cho các nhà cung cấp, sử dụng đòn bẩy tài chính một cách linh hoạt tạo hiệu quả trong kinh doanh.

4. Công tác tổ chức Lao động - Tiền lương

- Thực hiện đầy đủ và đúng các chế độ chính sách đối với người lao động. Tiếp tục rà soát, cải tiến phương án, chế độ trả lương gắn với năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất kinh doanh của người lao động trong Công ty.

- Tiếp tục quan tâm đến công tác đào tạo nâng cao trình độ cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, công nhân kỹ thuật, thợ sửa chữa.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện nội quy, kỷ luật lao động trong Công ty.

5. Công tác an toàn & môi trường

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn về người và thiết bị, không để xảy ra tai nạn lao động, không để xảy ra cháy nổ; đảm bảo sẵn sàng công tác phòng chống thiên tai, hỏa hoạn.

- Tiếp tục cải tạo cảnh quan môi trường, trồng cây xanh, xử lý rác thải, chỉnh trang nơi làm việc... đảm bảo môi trường Xanh – Sạch – Đẹp, cải thiện điều kiện làm việc, xử lý những điểm gây ô nhiễm nhằm bảo vệ môi trường ở mức tốt nhất.

6. Công tác khác

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định của Công ty cho phù hợp với tình hình SXKD của Công ty.

- Tuyên truyền vận động CBCNV tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua trong hoạt động sản xuất kinh doanh, sáng kiến cải tiến kỹ thuật do Giám đốc và Công đoàn Công ty phát động.

- Tổ chức các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động.

- Phát huy những mặt mạnh, khắc phục những yếu điểm còn tồn tại. Nâng cao tinh thần chủ động sáng tạo, tự giác trong công việc. Phát huy dân chủ cùng với chuyên môn tham gia quản lý có hiệu quả trong quá trình sản xuất kinh doanh. Đoàn kết giúp đỡ nhau để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Kính thưa các quý vị đại biểu kính thưa quý cổ đông

Trên đây là báo cáo kết quả SXKD năm 2024, kế hoạch SXKD năm 2025 và giải pháp thực hiện của Công ty.

Trong điều kiện kinh tế thế giới và trong nước còn rất nhiều khó khăn và thách thức. Tuy nhiên, Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bim Sơn tin tưởng rằng với sự đoàn kết, sáng tạo và không ngừng cải tiến trong mọi hoạt động; cùng với sự quan tâm, ủng hộ của Tổng công ty Xi măng Việt Nam nói chung và của Xi măng Bim Sơn nói riêng; Năm 2025, Công ty tiếp tục phát huy những thành tích đạt được, vượt qua khó khăn để hoạt động SXKD đạt hiệu quả, bảo đảm lợi ích của các cổ đông, ổn định việc làm đảm bảo thu nhập và đời sống cho người lao động.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (b/c);
- P.KTKH;
- Lưu: VT, HĐQT, văn kiện ĐH.

GIÁM ĐỐC

Trịnh Văn Diễn